

Giáo dục tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc cho học sinh thông qua vẻ đẹp của người anh hùng chống ngoại xâm trong truyền thuyết dân gian Việt Nam

Bùi Thị Vân Quỳnh*

* ThS. Khoa GD Tiểu học và Mầm non, Trường ĐH Hải Phòng
Received: 30/10/2024; Accepted: 4/11/2024; Published: 8/11/2024

Abstract: *With deep reverence and pride, using imaginative and romantic imagery, folk authors have idealized and praised the heroic figures who resisted foreign invasions, making them appear perfectly beautiful from birth to death. This beauty serves as a shining example, educating future generations to follow in the footsteps of their ancestors.*

Keywords: *Beauty, heroes resisting foreign invasions, folk legends, student education.*

1. Đặt vấn đề

Truyền thuyết (TT) là thể loại truyện dân gian có chức năng phản ánh, lí giải các nhân vật, sự kiện lịch sử có ảnh hưởng quan trọng đối với một thời kì, một bộ tộc, một quốc gia hay một địa phương. Lịch sử dân tộc Việt Nam luôn gắn liền với các cuộc chiến chống ngoại xâm, bởi vậy trong TT, chúng ta thường bắt gặp các nguyên mẫu lịch sử như Lí Bí, Trần Hưng Đạo, Bà Trưng, Bà Triệu... những con người tiêu biểu cho tinh thần yêu nước, sức mạnh, ý chí quật cường của dân tộc. Bằng tình cảm yêu mến và lòng biết ơn, bằng trí tưởng tượng bay bổng, tác giả dân gian đã mỹ hóa các nhân vật lịch sử, miêu tả họ với vẻ đẹp hoàn hảo. Vẻ đẹp đó chính là tấm gương sáng ngời cho các thế hệ trẻ hôm nay tiếp bước truyền thống của cha ông.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vẻ đẹp của người anh hùng chống ngoại xâm

Trong con mắt của nhân dân, những con người lịch sử mang trên vai trọng trách đánh giặc ngoại xâm, cõi bỏ ách nô lệ, giữ yên bờ cõi cho dân tộc luôn được nhìn nhận với vẻ đẹp lung linh, hoàn hảo, như những viên ngọc sáng ngời, không tí vết. Vì vậy, trong TT, người anh hùng thường có lai lịch, nguồn gốc kì lạ. Sự ra đời của họ thường được bao phủ bởi vàng hào quang thần thánh. Thân mẫu Lý Nam Đế sau đêm chiêm bao cưỡi rồng vàng bay lên núi thấy mình có mang. Ngày bà sinh hạ, ánh sáng lành tỏa rạng, hương thơm sực nức khắp nhà. Về Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn, truyền thuyết kể rằng, ông chính là Thanh Tiên Đồng Tử tình nguyện đầu thai xuống hạ giới để giúp dân. Ngày Đức Thánh Mẫu trở dạ, một đám mây đỏ bay vào nhà, rực rỡ sắc đẹp, thơm tho như mùi hoa lan. Thực là điềm thánh nhân. Hai Bà Trưng không

những có cha là Hùng Lạc tướng quân mà còn ra đời một cách kì diệu. Sau đêm nằm mộng thấy đóa mẫu đơn trong cung trăng nở hai bông, mẫu thân của hai bà thấy mình có mang. Ngày hai bà ra đời, trời bỗng tối sầm nhưng trong phòng lại có gió thơm ngào ngạt, khí lành tỏa sáng. Như vậy, sự chào đời của nhân vật anh hùng chống ngoại xâm thường gắn với sự thụ thai, sinh nở thần kì của người mẹ. Đó là điềm lành đẹp đẽ, báo trước sự nghiệp hiển hách, cứu đời giúp dân, để lại tiếng thơm tới muôn đời sau của người anh hùng dân tộc (AHDT).

Nhân vật Thánh Gióng trong câu chuyện cùng tên cũng được người mẹ thụ thai một cách thần kì: “Một đêm trời làm mưa lớn, sáng dậy bà ra vườn định hái cà, bỗng thấy một vết chân người rất to in hằn trên đất. Bà tò mò đặt chân ướm thử. Lạ thay, từ đó bà thụ thai. Vì quá xấu hổ, bà đã bỏ làng lên rừng ở. Sau mười hai tháng thai nghén, bà sinh được một cậu bé mặt mũi khôi ngô, liền đặt tên là Gióng”. Ở đây, khi miêu tả về nguồn gốc xuất thân của người anh hùng Thánh Gióng, tác giả dân gian đã kết hợp nhuần nhuyễn giữa yếu tố “trần” và yếu tố “thần”, đó là sự hoà quyện của yếu tố hiện thực và yếu tố kì ảo, thần kì khiến cho nhân vật vừa có vẻ đẹp lung linh, kì ảo, lại vừa vô cùng thân quen, gần gũi. Nếu như Thánh Gióng ra đời do mẫu thân ướm vào vết chân to in hằn trên đất rồi thụ thai thì thân mẫu của nhân vật Doãn Ông trong Sự tích Doãn Ông đẹp giặc Tô Định lại mơ thấy “có một ngôi sao từ trên trời sa xuống miệng” và kì lạ thay “ngày mùng 6 tháng 2 năm Canh Dần, giờ Dần, bà sinh ra ngài, diện mạo khác thường đặt tên là Doãn Công”.

Như vậy, dù nguồn gốc xuất thân có cao quý, thần

thánh đến đâu thì người anh hùng của chúng ta vẫn phải “nằm trong bụng mẹ”. Nhìn chung, những yếu tố thần kì, khác thường khi miêu tả nhân vật tuy khá nổi bật nhưng cũng không lấn át và thay thế được yếu tố trần thế của người anh hùng.

Từ niềm tự hào dân tộc, từ tình cảm yêu mến ngợi ca, các tác giả dân gian còn tô điểm đẹp đẽ cho ngoại hình của người anh hùng chống ngoại xâm AHCNX). Diện mạo của họ được tô điểm bằng các dấu hiệu quý tướng khiến cho nhân vật lịch sử dù có nguồn gốc xuất thân “phàm trần” nhưng vẫn có vẻ đẹp “thần thánh”. Các nam anh hùng trong TT dân gian thường có ngoại hình khôi ngô, tuấn tú. Người anh hùng Lý Bí, không chỉ có vẻ đẹp hơn người mà ngay khi chào đời, ngoại hình của ông đã mang nhiều dấu hiệu đế vương như mắt rồng, mắt phượng, tay dài quá gối, trên lưng có 28 vì sao, giữa bụng có bốn chữ “Nam đế Lý Bôn”. Cũng giống như Lý Bí, Doãn Công trong Sự tích Doãn Công đẹp giặc Tô Định cũng có ngoại hình với những nét kì lạ. Khi thánh mẫu sinh ra ngài, ngài mang một “diện mạo khác thường” với “thân thể cao lớn, tay dài quá gối, mắt sáng như sao, thực là người tuấn kiệt”.

Người anh hùng Triệu Quang Phục cũng được nhận xét là “thuần phong tuấn tú, diện mạo khôi ngô vào bậc siêu phàm hơn hẳn muôn vạn người”. Ông Gióng thì được miêu tả với vẻ đẹp uy nghi, cao lớn, lẫm liệt của một võ tướng. Chỉ bằng một cái vươn vai, “bỗng chốc ông đã trở thành người khổng lồ”, đến nỗi mà “vì Gióng quá lớn nên bộ áo giáp dẫu đồ sộ là thế vẫn chẳng che kín được thân hình. Đám trẻ con đứng quanh vội chạy đi bẻ cành lau về cài thêm xung quanh cho kín”. Khi ra trận, ông mặc quần áo giáp sắt, cưỡi ngựa sắt, tay cầm gậy sắt hiện ngang, oai phong khiến giặc Ân khiếp vía.

Không kém những trang nam tử, các nữ tướng trong truyền thuyết dân gian cũng có diện mạo hoàn hảo, tuyệt sắc và kì vĩ. Hai Bà Trưng- những nữ tướng mở đầu sự nghiệp bảo vệ đất nước vừa chào đời đã có khuôn mặt như gương như ngọc, sắc tựa bình vàng, mày ngài, mắt phượng, má phấn, môi son, quả là tiên nữ chôn Bồng Lai, chúa hoa ở Lăng Uyển. Năm 16 tuổi, hai bà có nhan sắc nghiêng thành, tư dung tuyệt thế, làm say hoa đắm nguyệt, cá lặn chim sa.

Nếu Hai Bà Trưng được ca ngợi như những giai nhân tuyệt sắc thì Bà Triệu được truyền thuyết tôn vinh với vẻ đẹp kì vĩ tựa một vị thần trong thần thoại. Dung mạo của bà đẹp một cách kì lạ: mặt hoa, tóc mây, mắt châu, môi đào, mũi hổ, trán rồng, đầu báo, hàm én, tay dài quá gối, mình cao chín thước, vú dài ba thước, vòng lưng rộng mười người ôm, chân đi một

ngày năm trăm dặm. Khi ra trận, bà thường chít khăn vàng, cưỡi voi trắng, đi guốc ngà. Vẻ đẹp oai hùng ấy khiến quân Ngô vừa nhìn thấy đã bạt vía, kinh hồn. Các nhân vật AHCNX thường có diện mạo đẹp đẽ, tầm vóc khác thường, là những tài năng “chọc trời, khuấy nước”.

Bên cạnh vẻ đẹp ngoại hình, người AHCNX còn được truyền thuyết vinh danh bởi ý chí, tài năng hơn người. Quyết tâm đánh giặc của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn được thể hiện rõ qua câu thề: “Chuyến này không phá xong giặc Nguyên, thề quyết không trở lại khúc sông này”, “bệ hạ chém đầu thần rồi hãy hàng”. Không chỉ am hiểu đạo Phật, binh pháp, tinh thông phép thuật, ngài còn được ca ngợi như một võ tướng đức độ toàn tài, khi đánh giặc cứu nước, khi trừ hại yêu quái giúp dân.

Ngay từ khi còn nhỏ, người anh hùng Lý Bí đã hiển lộ tài năng. Sau khi đi học bảy, tám năm, ông được cho là “văn chương quán triệt, thượng tự thiên văn, hạ chí địa lí, không có sự việc gì không biết, không có vật gì không am hiểu đến ngọn ngành”. Khâm phục tài chí của ông, nhiều hào kiệt, thủ lĩnh các địa phương đã tham gia khởi nghĩa, chung tay đánh đuổi quân đô hộ. Tuy chỉ là một cô gái, Bà Triệu trong câu chuyện cùng tên lại có tài năng phi thường của một võ tướng. Trong con mắt của tác giả dân gian, bà là người trí dũng song toàn, tay có thể giương cây cung nặng trăm thạch, sức có thể khua gió bạt cây, tay đánh chân đá như thần.

Nếu anh hùng Asin (Sử thi Illiát) thể hiện khát vọng chiến đấu của mình bằng câu nói “chùng nào chưa đánh cho quân Troy tê liệt, ta sẽ chưa thôi chiến đấu” thì Triệu Âu với ý chí quật cường cũng khiến người đời khâm phục qua câu nói đầy hào khí: “Em chỉ muốn cưỡi cơn gió mạnh, đạp luồng sóng dữ, chém cá kình ở biển Đông, quét sạch quân Ngô, cỡi ách nô lệ, dựng quyền độc lập”. Cô gái 19 tuổi với sức trẻ, sức khỏe cùng khẩu khí của một “đấng nam nhi”, với ý chí mạnh mẽ đã phát cờ khởi nghĩa, lãnh đạo nhân dân nổi dậy chống giặc phương Bắc. Ý chí đó thể hiện khát vọng tự do, tinh thần bất khuất, quả cảm của dân tộc ta trong những trận chiến phải đối mặt với kẻ thù xâm lược.

Nhắc đến AHCNX, sẽ thiếu sót vô cùng nếu không đề cập tới nhân vật Thánh Gióng can trường với sự kết hợp vũ khí thô sơ và hiện đại. Sau khi vua cho rèn ngựa sắt, roi sắt, giáp sắt, nón sắt và giao sứ giả mang đến, “Gióng thông thả lại gần, vỗ nhẹ lên lưng ngựa. Ngựa sắt bẹp rúm, đổ gục”, khiến cho cả thợ rèn lẫn sứ giả nhìn thấy đều kinh sợ, vội đem ngựa bẹp về đúc lại. “Lần sau, ngựa sắt và các thứ đúc xong, to nặng

gấp đôi lần trước, Gióng lại chỉ vỗ nhẹ, ngựa sắt đã đổ bẹp như lần trước”. Ông liền bảo sứ giả về đúc một con ngựa khác to gấp mười lần, đầy đủ tim, phổi, gan ruột thì mới có thể cùng ông ra trận. Đang đánh giặc, roi sắt bị gãy, ông đã dùng đôi bàn tay sắt chặc, lực lưỡng của mình để “nhỏ cả bụi tre” tiếp tục chiến đấu. Những chi tiết này cho thấy Thánh Gióng không chỉ là dũng tướng tài năng mà còn là người anh hùng quả cảm, coi cái chết nhẹ tựa lông hồng.

Thánh Gióng có lẽ chỉ là một cậu bé ba tuổi không biết nói cười nếu không nghe thấy tiếng rao của sứ giả - tiếng gọi của non sông, đất nước khi tổ quốc nguy nan. Tiềm ẩn bên trong con người ấy là ngọn lửa của tinh thần yêu nước mãnh liệt với khát khao diệt giặc, giữ yên bờ cõi. Thánh Gióng chính là hình ảnh tiêu biểu của những tráng sĩ đất Việt luôn yêu nước, kiên cường và dũng cảm, sẵn sàng lên đường đi theo tiếng gọi của non sông.

Nếu như nhân vật trong thần thoại là các vị thần thì nhân vật của TT là con người- những nhân vật anh hùng liên quan đến một sự kiện hay một giai đoạn lịch sử. Tuy nhiên, xuất phát từ niềm tự hào dân tộc, cộng với sự ảnh hưởng của thể giới quan thần thoại, tác giả dân gian đã miêu tả người AHCNX như những con người bất tử. Họ có vẻ đẹp hoàn hảo từ khi sinh ra cho tới khi kết thúc cuộc đời. Bị quân Ngô hãm hại bằng kế hiểm, Bà Triệu đã cắt cổ tự vẫn nhưng sau khi mất đi, bà cùng thanh gươm của mình hóa thành một luồng ánh sáng bay về trời, được nhân dân lập đền thờ, hương hỏa muôn đời sau. Trong lễ hỏa thiêu Hưng Đạo Vương, người ta nhìn thấy trên khói lửa, ngài ngồi hóa thẳng lên trời, trở thành một vị phúc thần của dân lành, được thờ phụng ở rất nhiều nơi. Hai Bà Trưng trước khi mất được sứ giả thiên đình báo mộng vận số, thỉnh xe rồng về châu trời. Người dân nhớ công ơn, lập đền thờ hai bà bên bờ sông Hát. Anh linh hai bà thường hiện về giúp dân. Trải qua hàng nghìn năm, đền thờ hai bà không ngớt hương đăng.

Người AHCNX sau khi hoàn thành sứ mệnh giúp dân giúp nước đã trở thành khí thiêng sông núi, trường tồn cùng lịch sử dân tộc.

2.2. Giáo dục tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc cho HS thông qua vẻ đẹp của người AHCNX trong TT dân gian VN

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Tuổi trẻ là niềm hy vọng, tương lai của Tổ quốc. Họ chính là đối tượng chủ yếu của giáo dục ý thức dân tộc”. Vì vậy, việc giáo dục lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trách nhiệm với đất nước cần được lồng ghép trong toàn bộ chương trình học tập, hoạt động

ngoại khóa của học sinh trong nhà trường. Vẻ đẹp của người AHCNX trong TT dân gian là những tấm gương cao đẹp, sáng ngời.

Những câu chuyện về cuộc đời của Thánh Gióng, Bà Trưng, Bà Triệu... đã và đang góp phần lan tỏa những hạt giống tốt lành của tình yêu đất nước, của lòng tự hào dân tộc tới thế hệ trẻ... Do đó, trong nhà trường, thông qua nội dung bài dạy về truyền thuyết, tổ chức cho HS tham quan các di tích lịch sử kết hợp tọa đàm về vấn đề Vẻ đẹp của người AHCNX là những hoạt động cần được nhân rộng và phát huy bởi lẽ “một tấm gương tốt có giá trị hơn nhiều bài diễn văn tuyên truyền” (Hồ Chí Minh). Bên cạnh đó, những tấm gương đẹp đẽ của các AHDT còn góp phần khơi dậy ở thế hệ trẻ hôm nay tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, tinh thần uống nước nhớ nguồn- đạo lý truyền thống tốt đẹp của cha ông ta.

3. Kết luận

Bà Trưng, Bà Triệu, Hưng Đạo Vương, Lý Nam Đế... mỗi anh hùng một cuộc đời, một số phận nhưng đều có mẫu số chung ở vẻ đẹp lung linh, hoàn hảo. Họ là những con người đại diện cho sức mạnh, ý chí của cả dân tộc ta trong công cuộc giữ nước. Vì vậy, không chỉ đẹp từ khi sinh ra cho tới phút giây từ già cõi đời, họ còn đẹp từ ngoại hình tới tài năng, ý chí. Bút pháp ngợi ca, có phần phóng đại, kì ảo hóa của tác giả dân gian không làm méo mó hiện thực mà trái lại, nó góp phần phản ánh lịch sử theo cách riêng của người dân và thể hiện rõ nét lòng thành kính, tình cảm yêu mến của nhân dân đối với những anh hùng lịch sử của dân tộc.

Trong bối cảnh xã hội hiện đại nhiều biến động, việc giáo dục đạo đức, tư tưởng, giáo dục lòng yêu nước cho HSSV là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của nhà trường. Giáo dục tinh thần yêu nước cho HS từ vẻ đẹp của các AHDT sẽ góp phần hình thành nhận thức, thái độ, hành động đúng đắn; khơi dậy ở các em lòng biết ơn, lòng tự hào, tự tôn dân tộc sâu sắc; bồi đắp ý chí, tinh thần bất khuất vượt qua khó khăn trở ngại để trở thành những công dân tốt, góp phần xây dựng đất nước vững mạnh, tiếp bước truyền thống của cha ông.

Tài liệu tham khảo

1. Kiều Thu Hoạch (2014), *Truyền thuyết dân gian người Việt*, NXBKHXH. Hà Nội
2. Đinh Gia Khánh, Chu Xuân Diên, Võ Quang Nhơn (2003), *Văn học dân gian Việt Nam*, NXBGD. Hà Nội
3. Lê Chí Quế, Vũ Quang Nhơn, Nguyễn Hùng Vĩ (2001), *Văn học dân gian Việt Nam*, NXB ĐHQG Hà Nội.